

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 153

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 30.09.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 175, hàng thứ ba từ dưới đếm lên, bắt đầu xem từ câu cuối cùng.

Thứ chín là pháp tự tại. Bồ Tát đặc đại biện tài, ở trong chư pháp diễn thuyết rộng rãi pháp môn vô biên, vô chương vô ngại. Đây là tự tại đối với pháp. Bồ Tát thuyết pháp không có chương ngại. Nguyên nhân là gì? Bồ Tát kiến tánh rồi, trí tuệ, đức năng trong tự tánh đều hiện tiền. Giống như trong kinh đã nói, “sự sự vô ngại, lý sự vô ngại”. Cho nên đối với chư pháp, bất luận là pháp thế gian, ý nghĩa của chư pháp rất rộng, bao gồm cả Phật Pháp và pháp thế gian. Cũng chính là nói, tất cả pháp thế xuất thế gian, không có thứ gì là không thông, không có thứ gì không biết. Vì sao vậy? Tất cả pháp không lìa tự tánh. Tất cả pháp đều là từ trong tự tánh lưu xuất ra. Tự tánh năng sanh năng hiện. Thức năng biến. Bất luận nó biến hóa như thế nào, người kiến tánh đều hiểu rõ được, đều thông đạt, đều không có chương ngại. Cho nên học Phật, mục tiêu chung cuộc chính là phải minh tâm kiến tánh. Đây là mục đích của việc học Phật chân chính. Kiến tánh tức là thành Phật. Phật là người giác ngộ, người hiểu rõ. Đối với tất cả pháp thế xuất thế gian đều rõ ràng, đều giác ngộ rồi. Người này được xưng là Phật. Đây là mục tiêu cuối cùng của việc tu học Phật Pháp.

Phản trước chúng ta học đến “nghiệp tự tại”, thứ tư, ở chỗ này, chúng ta bổ sung thêm vài câu. Người thế gian, bất luận là người trong nước hay là người nước ngoài, đều hi vọng biết quá khứ vị lai của bản thân. Phương pháp này rất nhiều. Phổ biến nhất không gì bằng xem tướng, đoán số mạng. Người học Phật đích thực rất nhiều, cũng không tách rời những phương pháp này. Xem tướng đoán số có linh hay không? Trong Liễu Phàm Tứ Huấn nói với chúng ta: linh, linh thật. Vì sao vậy? con người chỉ cần có ý niệm họ liền có số. Người tinh về lý số, liền có thể dựa vào tám chữ của họ mà tính, tám chữ đó phải chính xác. Không thể có một chút gì sai lệch. Có một chút sai lệch thì không chuẩn nữa. Đại bộ phận sai lệch đều sai lệch về giờ, năm, tháng, ngày thông thường sẽ không có sai lệch, sinh vào giờ nào. Trung Quốc một canh giờ là hai tiếng đồng hồ, ví dụ giờ Tý, trước giờ Tý sau giờ Tý, sự sai biệt đó sẽ khác nhau. Sự sai biệt nhỏ như vậy, không dễ dàng nhớ cho rõ ràng. Cho nên có người tính rất chuẩn, có người tính không chuẩn lắm. Tính chuẩn là thời khắc chuẩn xác.

Người học Phật có cần đoán mệnh hay không? Trong kinh Phật nói cho chúng ta rất nhiều đạo lý. Tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, đây đều là những điều trong kinh thường nói. Chúng ta nghe đến nỗi quen tai. Nếu như thực sự hiểu rõ đạo lý này, chúng ta còn cần đoán mệnh hay không? Không cần nữa. Phật Bồ Tát hướng dẫn chúng ta, đây là trong kinh Tiểu thừa thường nói, trong A Nan Vấn Sự Phật Cát Hung Kinh đã nói điều này rất rõ ràng. Chúng ta dựa vào điều gì để hiểu rõ cát hung họa phước, dựa vào điều gì có thể tránh hung rước cát. Đây là thường tình của nhân sinh. Điều này Phật không phản đối. Phật nói với chúng ta, chỉ cần tâm thái của quý vị tốt, vì sao vậy? Nó tùy tâm chuyển, thân tùy tâm chuyển, quý vị xem cảnh cũng tùy tâm chuyển, vậy chỉ cần tâm tốt, không có thứ gì không tốt. Thứ không tốt cũng có thể chuyển biến thành tốt, hóa hung thành kiết. Hóa tai nạn thành kiết tường. Khả năng này mỗi người đều có, không phân biệt nam nữ già trẻ, tất cả đều có. Chúng ta do đã mê rồi, không biết dùng như thế nào, Phật dạy cho chúng ta, cổ đức thường nói: sửa tâm, sửa là sửa ý niệm. Hiện tại người ta nói là tâm thái. Cổ nhân chỉ dùng một chữ tâm để nói, phải sửa tâm. Đem tâm bất thiện sửa thành tâm chơn chánh. Hiện tại chúng ta nói chỉ cần quý vị khởi tâm động niệm đều là thiện niệm, khởi tâm động niệm nói năng hành động, nhất định không có tự tư tự lợi, tai nạn của quý vị liền không còn nữa, họa hoạn liền xa lìa quý vị. Niệm niệm không có bản thân, niệm niệm, cuộc đời chúng ta trên thế gian này, mục đích ở đâu, đến đây lần này là vì điều gì?

Ở trong kinh Phật dạy chúng ta: nghiệp lực chủ tể, quý vị không thể không đến. Trong đời quá khứ tạo ra có nghiệp, gọi là “nhân sinh thù nghiệp”, điều này trong kinh Phật nói như vậy, không sai chút nào. Đã đến nhân gian rồi, chúng ta nên làm những việc gì? Chúng ta nên sửa đổi nghiệp lực của chúng ta. Chúng ta viễn ly những nghiệp bất thiện, chuyên tu thiện nghiệp. Không những tu thiện nghiệp, mà còn tu tịnh nghiệp. Tu thiện nghiệp phước báo nhân thiên. Chúng ta hiện nay đã hiểu được, phước báo nhân thiên không ra khỏi lục đạo luân hồi, không thể vượt qua lục đạo luân hồi, sau này sự việc phiền phức vẫn rất nhiều. Không nên làm những sự việc này nữa. Sự việc này không được làm, cho nên phải tu tịnh nghiệp.

Tịnh nghiệp là gì? Đoạn ác tu thiện, trong đó không có tự tư tự lợi, không có danh văn lợi dưỡng, không có ngũ dục lục trần, không có tham sân si mạn, thiện nghiệp này chính là tịnh nghiệp. Tịnh nghiệp có thể giúp đỡ chúng ta, siêu việt tam giới, siêu việt lục đạo. Người tu tịnh nghiệp niệm Phật, nhất định được sanh Tịnh Độ, đây là điều chúng ta nên nắm vững. Đặc biệt là tuổi trung niên trở lên. Đời người đã qua một nửa rồi, có lẽ phải giác ngộ, nhất định không làm những việc ngốc nghếch nữa. Kinh Kim Cang dạy chúng ta học tập: vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng. Chúng ta phải có thể làm được. Cũng chính là nói, không nên để những sự việc này trong lòng nữa. Trước đây luôn luôn quan tâm đến bản thân, bây giờ học cách quan tâm đến người khác, không nghĩ đến bản thân, vì sao

vậy? Người khác là bản thân mình, mình và người không hai, phân biệt mình và người, đây là lục đạo phàm phu, tự tha không hai, đó chính là siêu việt lục đạo rồi. Quý vị nghĩ thử xem, lợi người thực sự là lợi ích bản thân, chỉ quan tâm bản thân thực sự là hại bản thân. Vì sao vậy? Vì tăng trưởng ngã chấp, ngã chấp là giả, không phải là thật. Phật Pháp dạy quý vị phá ngã chấp, quý vị ngày ngày đang tăng thêm ngã chấp, tăng trưởng ngã chấp, vậy không nguy hại sao? Làm sai rồi! Cho nên phải buông ngã chấp xuống. Toàn tâm toàn lực vì người khác phục vụ. Ngày nay chúng ta nói vì chúng sanh khổ nạn mà phục vụ, vì chánh pháp cứu trú để học tập. Chăm chỉ nỗ lực học tập để chánh pháp được cứu trú, tất cả công đức hồi hướng cho chúng sanh, toàn tâm toàn lực giúp đỡ chúng sanh, vậy là đúng rồi. Ngã chấp như vậy là không cần phá mà tự nhiên nó bị nhạt dần, nhạt dần lâu ngày, bất giác liền không còn nữa.

Trong Phật Pháp dạy chúng ta tri mệnh. Mệnh là gì? Mệnh chính là nghiệp, chính là tạo tác, quý vị xem xem chúng ta mỗi ngày nghĩ những gì? Nói những điều gì, làm những việc gì, đây chính là nghiệp, đây chính là tâm thái, hành thái, tâm hành. Nếu như tâm hành tương ứng với thập thiện nghiệp đạo, tương ứng với bốn đức trong Hoàn Nguyên Quán nói, tốt lắm! Tai nạn gì cũng không còn nữa, không cần đến việc đi xem bói, không cần đến việc đi xem tướng. Tiền đồ của bản thân hoàn toàn sáng lạn. Đích thực tâm hành như vậy, tất nhiên là gặp hung hóa cát, gặp nạn thành kiết tường. Đây mới gọi là thực sự hiểu được vận mệnh, cải tạo vận mệnh. Đây là bổ sung đoạn trước một chút. Mọi người đều rất quan tâm.

Cuối cùng chúng ta xem thứ mười là trí tự tại. Bồ Tát trí tuệ đầy đủ, trong nhất niệm năng hiện Như Lai mười lực vô úy thành Đẳng chánh giác, vô chương vô ngại. Đây là nói về trí tuệ. Trí tuệ của Bồ Tát từ đâu mà có? Từ tu giới định mà có. Cho nên học Phật không thể không trì giới. Trì giới phải biết bắt đầu từ đâu, dần dần nuôi dưỡng nó thành thói quen, trì giới liền có niềm vui, sẽ không cảm thấy khó khăn. Nhất định phải bắt tay từ Đệ tử quy, chúng ta thường nói ba cái rể Nho, Thích, Đạo, nếu như không dùng Nho và Đạo, vậy thì quý vị phải dùng kinh Tiểu thừa. Kinh Tiểu thừa rất nhiều, rất phiền. Không như Nho và Đạo đơn giản như vậy, quý vị xem Đệ tử quy của nhà Nho tổng cộng chỉ có 1080 chữ, Đạo gia nói Cảm ứng thiên tổng cộng nói về 195 sự việc. Không nhiều, dùng điều này làm cơ sở tu thập thiện nghiệp đạo thì không khó nữa. Vậy Nho, Thích, Đạo ba cái rể chúng ta đều có rồi, sau đó vào cửa Phật, thọ trì tam quy ngũ giới, Sa di luật nghi, vô cùng dễ dàng, không khó khăn chút nào. Hiện tại chúng ta tam quy ngũ giới vì sao lại khó khăn như vậy? Phía trước nó có cơ sở, quý vị chưa chăm chỉ học tập.

Thế Tôn trong Phật Tạng Kinh có câu khai thị rất quan trọng, nói: Phật tử, không học Tiểu thừa trước, sau đó học Đại thừa thì không phải là Phật tử. Đây là điều Phật Thích Ca Mâu Ni nói. Chúng ta không phải là hàng thượng thượng căn, không phải là hàng thượng thượng căn thì phải giữ quy củ. Học tập từ cạn đến sâu, từ dễ đến khó,

tuần tự tiệm tiến. Đây là lời Phật khuyên nhủ chúng ta. Cho nên phải bắt đầu học từ Tiểu thừa trước. Tiểu thừa của Trung Quốc rất hoàn chỉnh, so sánh với Đại Tạng Kinh của văn Pali Nam Truyền, gần như tiếp cận viên mãn. Kinh Tiểu thừa cũng có gần 3000 bộ. Điển tịch tiếng Pali cũng nhiều hơn khoảng 50 bộ như vậy. Vậy là 3000 bộ họ chỉ hơn chúng ta có 50 bộ. Quý vị xem xem Trung Quốc phiên dịch rất hoàn chỉnh. Phật Giáo truyền đến Trung Quốc, ngày xưa đều học tập Tiểu thừa. Từ Tiểu thừa mà học Đại thừa, đều là cách học như vậy. Cho nên Tiểu thừa vào thời đại Tùy Đường có hai tông phái: Thành Thật Tông và Câu Xá Tông, là y theo hai bộ luận mà đặt tên, là Thành Thật Luận và Câu Xá Luận, từ hai bộ luận này mà đặt tên. Hai tông phái này cuối đời nhà Đường đã bị suy, đến đời nhà Tống thì không còn nữa. Vì thế hiện tại rất nhiều người không biết có hai tông phái này. Vì sao lại bị suy? Ngày xưa chư vị tổ sư của chúng ta không học nữa, thay đổi rồi, dùng Nho và Đạo để thay thế. Có được hay không? Có thành tích biểu hiện. Quý vị xem 1700 năm nay dùng Nho và Đạo để thay thế, trong thời gian dài như vậy, thành tựu biết bao Thánh hiền tu hành chứng quả, chứng tỏ chính xác. Cho nên chúng ta nếu như không dùng Nho Đạo vậy thì phải học Tiểu thừa, nếu như chê Tiểu thừa phiền phức quá, vậy thì quý vị nhất định phải dùng Nho Đạo. Đó là bắt buộc phải bắt tay từ Đệ tử quy. Đệ tử quy là giáo dục luân lý đạo đức, căn bản của căn bản. Cảm ứng thiên là giáo dục nhân quả, vô cùng quan trọng.

Ấn Quang Đại sư một đời toàn tâm toàn lực đề xướng, khuyên chúng ta phải chăm chỉ học tập. Có được cơ sở này để vào cửa Phật thì dễ dàng rồi. Không có được cơ sở này thì Thập thiện nghiệp đạo rất khó, ngày ngày học cũng vô dụng. Phải thực sự y theo giáo huấn của kinh điển làm cho tâm thái chúng ta sửa đổi trở lại, vậy mới hữu hiệu. Cho nên trí tuệ của Bồ Tát là từ giới định tuệ mà có. Huệ này là từ định mà có, chính là trí tuệ trong tự tánh sẵn có, không phải là từ bên ngoài vào. Từ bên ngoài mà học được là trí thức không phải là trí tuệ. Quảng học đa văn là trí thức. Từ trong giới định tu được là trí tuệ, không giống nhau. Trí tuệ là thứ trong tự tánh vốn có, không phải từ bên ngoài vào. Cho nên được trí tuệ họ mới có thể trong một niệm, một niệm này là Bồ Tát Di Lặc nói một khảy móng tay 32 ức trăm ngàn niệm, một niệm ở trong đó.

Năng hiện Như Lai chi thập lực vô úy. Thập lực vô úy là đức. Thành Đẳng chánh giác là tướng, đức tướng. Chúng sanh trong khu vực này duyên thành thực rồi, cần dùng thân Phật để độ, Bồ Tát liền hiện Phật thân, 32 tướng 80 vẻ đẹp để giáo hóa.

Vô chương vô ngại, không có chương ngại.

Thập lực vô úy sau này sẽ giảng đến. Hôm nay chúng ta giảng phẩm này viên mãn rồi. Ngày mai là quốc khánh, hi vọng chúng ta có thể giảng đoạn mở đầu phần chánh tông, cho nên thập lực vô úy thì chúng ta không giải thích nữa. Những đồng học cũ nhắc lại có lẽ đều rất quen thuộc rồi. Trong Kinh Hoa Nghiêm thường nói, nay nói

“tối thắng tự tại”, như Kinh Pháp Hoa: Ta là pháp vương, tự tại với các pháp, viên mãn rốt ráo, mười tự tại trong Kinh Hoa Nghiêm, nên nói tối thắng. Trong Kinh Pháp Hoa nói, đây là lời Phật Thích Ca Mâu Ni nói: “Ta là pháp vương, tự tại với các pháp, tất cả pháp thế xuất thế gian đều thông đạt rõ ràng. Đây gọi là tự tại. Nếu như có một vấn đề hỏi đến quý vị mà quý vị không biết, vậy là quý vị không tự tại rồi. Quý vị bị người ta hỏi cho bí rồi. Phật Thích Ca Mâu Ni giảng kinh thuyết pháp 49 năm, đích thực không có một lần nào bị người ta hỏi cho bí. Vấn đề hi hữu cổ quái gì được nêu ra Ngài đều giải đáp được. Hơn nữa giải đáp rất tường tận. Điều này làm cho người ta không thể không phục Ngài. Đây gọi là gì? Trí tuệ chân thật - Nhất thiết trí. Vì vậy có thể viên mãn rốt ráo mười loại tự tại như trong Kinh Hoa Nghiêm” nói, đó gọi là tối thắng, nên tối thắng tự tại, chỉ có Pháp thân Bồ Tát minh tâm kiến tánh mới có được. Người chưa kiến tánh cũng rất có thể tự tại, nhưng không thể thêm chữ tối thắng, đích thực có lẽ có một số vấn đề họ không thể giải đáp. Người kiến tánh thì vấn đề đều được giải quyết hết. Những lời này chúng ta nhất định phải biết. Sau khi học rồi, phải nên quay về tự tánh. Chúng sanh và Phật không hai, chúng sanh và Phật là nhất thể. Phật có, chúng ta đều có, không ngoại lệ. Ngày nay chúng ta mê mất rồi, làm thế nào để khôi phục? Đó chính là phải học tập theo Phật. Ngài là người đã trải qua, trước đây Ngài cũng như chúng ta, cũng là mê hoặc điên đảo. Ngài làm sao mà giác ngộ? Trì giới, tu định, khai huệ. Ngài đã đi trên con đường này. Ngày nay chúng ta nếu muốn thành tựu, vẫn phải đi trên con đường cũ này, không thể làm mới, quý vị không đi con đường cũ, quý vị muốn đi một con đường mới, có thể càng đi càng xa, quý vị đã lạc đường rồi, phải đi con đường cũ. Chính xác, an toàn, vững vàng an ổn.

Đoạn cuối cùng này, “dưới đây Thế Tôn tán thán và ra lệnh cho A nan lắng nghe, để tâm nghe pháp, giới về tư duy nghĩa lý đã nghe được.” Câu cuối cùng “ta nay vì ông mà giải thích từng điều”. Kinh văn ở sau đó là “A nan lắng nghe, khéo tư duy về điều đó, ta nay vì ông giải thích từng điều”. Giải thích là ở trong phần chánh tông này. Phẩm thứ tư dưới đây, tiếp sau đây là “Pháp Tạng nhân địa”, Phật giới thiệu cho chúng ta về Phật A Di Đà.

“Dĩ thượng biệt tự cánh”, phẩm tựa của kinh này đến chỗ này là nói xong.

Dưới đây Hoàng Niệm Lão tổng kết ý nghĩa của phần trước, làm cho chúng ta một tổng kết. “Biệt tự”, lại gọi là “phát khởi tự”, đã là phát khởi chánh văn toàn kinh, đây chính là nói, nhân A nan mở lời hỏi, Thế Tôn cho nói, diễn điều cứu cánh phương tiện này, pháp môn Tịnh Độ thù thắng viên đốn tối cực. Nhưng dùng đây để siêu tình ly kiến, pháp khó tin không thể nghĩ bàn. Chúng sanh tình chấp sâu nặng, tin không đến nơi, cho nên phát khởi trong lời tựa, thâm nhập chứng tín, tổng cộng ngũ trùng.” Đại ý đoạn này chúng ta nói đơn giản một chút: Phật Pháp nhân duyên sanh, ở đây nói ra tất cả pháp thế xuất thế gian không tách rời nhân duyên, không có nhân duyên vô duyên vô có mà sanh khởi, điều này giảng không thông, không có sự việc này. Phật

Pháp cũng là nhân duyên, nhân này do A nan thỉnh vấn, trước đây chúng ta đã đọc qua rồi, Thế Tôn cho phép vì mọi người mà nói rõ. Diễn xuất phương tiện rất ráo, pháp môn Tịnh Độ tối thắng viên đốn nhất. Câu nói này thật không thể nghĩ bàn. Trong giáo lý Đại thừa đây là pháp môn số một. Trong pháp môn này nói, “là pháp siêu tình ly kiến, không thể nghĩ bàn và khó tin”. Phạm phu nhất phẩm phiền não cũng chưa đoạn được, lúc lâm chung mười niệm cũng có thể vãng sanh, sanh đến Thế giới Cực Lạc liền làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, ai tin được? Là pháp khó tin! Tuyệt đối không phải tình kiến của lục đạo phạm phu có thể lý giải được, nên gọi là siêu tình ly kiến. Đây chính là nói tuyệt đối không phải lục đạo phạm phu có thể lý giải được. Cho nên liền trở thành pháp khó tin. Đặc biệt hiện tại chúng sanh tình chấp sâu nặng, tin tưởng hay không? Thực sự không tin tưởng. Quý vị chớ thấy người tu Tịnh Độ nhiều, gần như ngày ngày đang niệm A Di Đà Phật, có hiệu quả hay không? Không hiệu quả. Vì sao không hiệu quả? Vì họ không tin. Họ còn tin tưởng ngũ dục lục trần của thế gian này. Cũng giống như thầy Lý năm xưa ở Đài Trung giảng kinh, thầy nêu ra một ví dụ, thầy giáo đang giảng kinh, chúng tôi thông thường đều đang nghe kinh, có một người đến báo tin “trong nhà ông xảy ra hỏa hoạn”, quý vị phải chẳng nhanh chóng chạy về nhà? Vậy là không tin rồi. Nghe tin nhà có hỏa hoạn rồi, vẫn như như bất động, tôi nghe kinh quan trọng hơn, vậy là thật tin. Nhưng đạt được thật tin rất khó! Vừa kiểm tra thì kiểm tra ra được. Ngày nay ở nơi này pháp sư ở đó giảng kinh, đêm nay quý vị có một cuộc làm ăn có thể kiếm được một triệu, quý vị vẫn đến nghe kinh buông bỏ một triệu đó, hay là đi kiếm một triệu đó, hôm nay vắng mặt nghe kinh một bữa cũng không sao, chắc chắn là đi kiếm một triệu. Họ liền không đến nữa. Đây không phải đều là giả sao? Đây gọi là pháp khó tin. Có được mấy người thực sự nghiêm túc coi lời Phật nói là thật. Đức Phật nói bồ thí đại thiên thế giới bảy báu lớn không bằng công đức bốn câu kệ trong kinh nói, ai tin được? Đừng nói là một triệu, e rằng kiếm 100.000 đồng tiền họ đã không nghe nữa bỏ đi rồi, 100.000 đồng quan trọng. Đây là những điều chúng ta từ đây mà tỉ mỉ quan sát, người thực sự tin tưởng không nhiều. Người không tin tưởng, họ cũng thường đến nơi đây nghe kinh, đó là vì điều gì? Thầy Lý nói một câu rất có ý vị. Thầy nói là gì? Đến tiêu khiển, tiêu khiển vậy. Hóa ra những người này đến Phật đường để học Phật là để tiêu khiển. Họ không có việc gì làm đến nơi này để chơi thôi, là tâm thái như vậy đó. Ngồi ở nhà cảm thấy buồn tẻ, đến Phật đường dạo dạo xem náo nhiệt, không phải là thật học. Thật học thì còn được. Thật học không phải người người đều thành Phật rồi sao? Nghe lời thầy nói năm xưa, chúng tôi nhiều năm tỉ mỉ quan sát, không sai chút nào. Cho nên chúng ta thấy lạ mà không lạ. Biết được pháp môn này không dễ dàng.

Cho nên trong phát khởi tự, thâm nhập chứng tín tổng cộng có ngũ trùng, điều này đoạn trước chúng ta đã đọc qua. Ở đây chỉ làm một tổng kết.

Thứ nhất Thế Tôn phóng quang hiện điềm chứng tín. Lần này là Thế Tôn toàn thân phóng quang, vô cùng hi hữu, hơn nữa trong quang còn hiện ra chư Phật quốc độ.

“Thứ hai A nan hoan hỉ thỉnh vấn”. A nan thấy quang này vô cùng hoan hỷ. Liên đề xuất nghi vấn của Ngài. Câu hỏi của A nan có hai ý nghĩa.

Một là thấy Phật phóng quang hi hữu, ắt là có pháp kỳ diệu trụ ở trong đó, hạnh của đạo sư, đạo của tối thắng. Nhưng pháp này, hạnh này, đạo này, ắt là Phật Phật tương niệm, mà không phải ai khác. Công đức Phật chứng đắc là viên mãn, vậy còn có gì là hiếm có? Hiếm có nhất định là niệm Phật. Niệm Phật được Phật gia trì. Niệm mười phương Phật, mười phương Phật đều đến gia trì Phật Thích Ca Mâu Ni. Đây là thù thắng không gì sánh bằng. A Nan nghĩ đến điểm này, cho nên Ngài liền hỏi.

Hai là A nan vì sao có thể hỏi được diệu nghĩa này, A nan làm sao mà hỏi ra được câu hỏi đó? Chính là biểu thị A nan vốn là Đức Tôn Phổ Hiền, là đại Bồ Tát từ quả hướng nhân. A nan là người gì? Đức Tôn Phổ Hiền. Ngài thành Phật rồi, quả là thành Phật, A nan từ lâu đã thành Phật rồi, hiện tại Phật Thích Ca Mâu Ni đến nơi này thị hiện hoằng pháp lợi sanh, Ngài đến giúp đỡ Phật Thích Ca Mâu Ni vậy. Nên nói “nhất Phật xuất thế, thiên Phật ủng hộ”, chữ thiên này cũng không phải chỉ cho một ngàn, ý nói rất nhiều. Vô lượng vô biên Chư Phật Như Lai có duyên với chúng sanh trên thế gian này đều đến, Phật Thích Ca Mâu Ni đóng vai chính, họ đóng vai phụ, đến biến hóa làm đệ tử Phật, làm học trò tại gia của Phật, làm hộ pháp của Phật. Thì vở kịch này mới diễn được viên mãn, mới có thể khiến những khán giả kia giác ngộ hiểu rõ được. Cho nên A nan là thị hiện từ quả hướng đến nhân.

“Trong hội thuần nhất vô tạp, diễn thuyết viên âm, nay chính đúng thời, hội chúng thù thắng, chính là diệu pháp hi hữu”. Trong hội này, chúng xuất gia 1255 vị, đều là những vị giống như A nan vậy, đều là đại Bồ Tát từ quả hướng đến nhân, thị hiện thân phận Tỳ kheo. Bồ Tát chúng thì không cần nói rồi, còn có chúng cư sĩ. Trong cư sĩ có cư sĩ nam và cư sĩ nữ, cũng đều là Bồ Tát hóa thân đến. Đại hội này thù thắng biết bao. Niệm Lão nói câu này rất hay: thuần nhất vô tạp, hội này thù thắng biết bao! Đều ở nơi đó biểu diễn cùng nhau. Diễn thuyết viên âm, pháp môn viên mãn. Hiện tại chính là lúc duyên chúng sanh thành thực rồi. Sau khi nhìn thấy, sau khi nghe thấy, có thể sanh tâm hoan hỉ, có thể tin, có thể hiểu, có thể hành, có thể chứng. Niệm Phật vãng sanh chính là chứng quả. Cho nên biểu diễn pháp hi hữu. Đây là nói A nan hoan hỉ, nêu ra vấn đề này.

“Thứ ba trùng chứng tín”, trùng là lặp lại rồi chứng tín. Tức là Thế Tôn tán thán, công đức của việc hỏi này khó nghĩ bàn. Đây là trùng lặp, là trùng lặp lần thứ ba chứng tín. Phật nói đương lai tất cả hàm linh đều nhờ câu hỏi này mà được độ thoát. Đây là công đức không thể nghĩ bàn. A nan nếu như không hỏi, Phật sẽ không nói. Trên thực tế không có ai hỏi Phật cũng nói, thí dụ như Kinh A Di Đà là không có ai hỏi, không hỏi mà tự nói. Kinh A Di Đà từ đầu đến cuối đều là bản thân Phật tự nói, không có ai hỏi. Kinh Vô Lượng Thọ có thể làm như vậy không? Đương nhiên có thể,

vì sao phải bảo A nan đến hỏi? Trong đây hàm nghĩa rất sâu, rất sâu. Sự thị hiện này của A nan nói với chúng ta công đức thỉnh pháp không thể nghĩ bàn. Làm cho người thấy được rồi biết được cách hỏi pháp, lễ thỉnh pháp sư, đại đức vì chúng ta giảng kinh thuyết pháp, thông thường người ta không biết thỉnh, người thỉnh phải là người thông thạo, họ không hiểu làm sao mà họ thỉnh pháp? Họ là người thông thạo, họ hiểu được, người thường không hiểu. Ngài đến dạy chúng ta phương thức này. Quý vị thấy công đức thỉnh pháp này, Phật tán thán: tương lai tất cả hàm linh đều nhờ câu hỏi này mà được độ thoát. Câu nói này rất hi hữu. Nếu như nói, tương lai tất cả hàm linh đều nhờ câu hỏi này mà được khai ngộ, vậy thì khác xa nhau rồi. Khai ngộ là quý vị hiểu rõ, quý vị vẫn phải tu, vẫn phải chứng, độ thoát, độ thoát chính là chứng quả, vấn đề từ trên căn bản mà giải quyết, vậy không tốt quá sao! Cho nên ý nghĩa này rất sâu xa, khuyến khích mọi người thỉnh chuyển pháp luân, thỉnh Phật trú thế, hàm chứa thâm nghĩa này ở trong đó.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới nói, một lời nói rõ, nguyên nhân thực sự để pháp môn Tịnh Độ hưng khởi, nên phẩm này gọi là Đại Giáo Duyên Khởi. Tên phẩm của phẩm này gọi là Đại Giáo Duyên Khởi. Một lời nói rõ này, sự hưng khởi của pháp môn Tịnh Độ nguyên nhân do đâu mà A nan hỏi câu hỏi này. Vì pháp môn Tịnh Độ là bắt đầu từ Kinh Vô Lượng Thọ. Phật Thích Ca Mâu Ni giảng Kinh Vô Lượng Thọ trước, Kinh A Di Đà giảng sau. Sau kinh này thì không ai hỏi mà tự nói.

Trùng thứ tư Phật bảo A nan sở dĩ Như Lai xuất hiện nơi thế giới này, chỉ vì muốn cứu giúp quần sanh, đem đến lợi ích chân thật. Đây là thâm nhập chứng tín lặp lại lần thứ tư. Nói ra Phật vì sao phải xuất hiện tại thế gian. Ngài đến để làm gì. Trong giáo lý Đại thừa chúng ta học qua đã hiểu được. Phật đích thực là cảm ứng theo chúng sanh, chúng sanh có cảm Phật liền có ứng. Cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn. Cảm của chúng sanh rất phức tạp, có hiển cảm, có minh cảm, mà ứng của Như Lai, Pháp thân Bồ Tát vô cùng đơn thuần. Chính đoạn này đã nói, đó là gì? Giúp đỡ tất cả chúng sanh lìa khổ được vui. Lìa khổ được vui đạt đến trình độ nào? Nhất định phải giúp đỡ chúng sanh thành Phật. Họ triệt để lìa khổ rồi, giúp đỡ họ thành Bồ Tát còn chưa đủ, nhất định dạy họ viên mãn thành Phật, chứng đắc quả vị Diệu Giác. Đây mới gọi là từ bi viên mãn, thực sự độ thoát. Ngày nay chúng ta học Phật, tâm chúng ta phải tương đồng như tâm Phật, nguyện phải đồng với nguyện của Phật, giải hạnh cũng như vậy. Chúng ta không thể quên tứ hoằng thệ nguyện. Tứ hoằng thệ nguyện điều thứ nhất là đại nguyện, “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”, chính là đoạn này nói muốn cứu giúp quần sanh, khiến họ được lợi ích chân thật. Hiện tại vấn đề lại xảy ra rồi. Bản thân chúng ta chưa đạt được lợi ích chân thật, làm sao có thể giúp đỡ người khác có được lợi ích chân thật? Cho nên chúng ta phải thành tựu bản thân trước, thành tựu bản thân trước, quý vị phải y theo câu hoằng thệ nguyện thứ hai, “phiền não vô tận thệ nguyện đoạn”, phiền não đoạn tận rồi, mới “pháp môn vô lượng thệ nguyện học”, phiền não chưa đoạn tận, tất cả những phương pháp tu học đều là để đoạn phiền não.

Điều này nhất định phải biết. Chúng ta trong một giai đoạn tu học nào đó có một mục tiêu nào đó, rất rõ ràng quý vị mới có thể đạt được, không thể lẫn lộn với nhau, lẫn lộn với nhau, phiền não chưa đoạn được, pháp môn cũng chưa học được, quý vị sai rồi, Phật Bồ Tát hướng dẫn chúng ta, cổ thánh tiên hiền hướng dẫn chúng ta, “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu” là vì điều gì? Vì đoạn phiền não, bởi vì quý vị nhất môn là tâm quý vị định rồi. Quý vị học nhiều quá, tâm quý vị liền loạn. Quý vị nên hiểu đạo lý này! Một môn mới có thể đoạn phiền não, nhiều pháp môn thì phiền não không đoạn được. Vậy nên chúng ta biết nhất môn là giới định tuệ, đa môn là giới định tuệ không còn nữa. Không còn nữa thì trở thành tri thức thế gian, học rộng nghe nhiều. Người nào đó đọc sách nhiều, tri thức phong phú, là người thông thạo, mọi thứ đều thông, người thông suốt. Đây là khen ngợi người khác. Họ phải chăng là thực sự thông rồi? Những thứ họ chưa học qua họ đều không biết. Học qua rồi mới hiểu được, chưa học qua họ không biết. Nếu như thực sự thông rồi, giống như Phật mới thực sự thông suốt, điều chưa học cũng biết được, không cần học. Vì sao không cần học? Họ kiến tánh rồi. Cho nên tất cả pháp không rời tự tánh. Chỉ cần kiến tánh, không có gì là không biết. Còn một thứ chưa biết, là quý vị chưa kiến tánh. Cho nên Phật Pháp tu học tám vạn bốn ngàn pháp môn, bao gồm chúng ta niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Mục tiêu cuối cùng là gì? Minh tâm kiến tánh.

Năm xưa đối với Tịnh Độ vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc tôi cho rằng vậy là được rồi, tôi chỉ giảng đến chỗ này, thầy giáo nói với tôi, không được, ông còn nói thiếu một câu, tôi nói thiếu câu nào? Minh tâm kiến tánh. Vậy mới hiểu được đến Thế giới Cực Lạc minh tâm kiến tánh, như vậy mới viên mãn! Ở đây chưa kiến tánh được đến Thế giới Cực Lạc kiến tánh thành Phật, thực sự viên mãn.

Phật Thích Ca Mâu Ni trú thế 80 năm, giảng kinh dạy học 49 năm, lợi chân thật là gì? Lợi chân thật chính là bộ Kinh Vô Lượng Thọ này, cho nên đại sư Thiện Đạo nói rất hay, Như Lai sở dĩ xuất hiện ở đời chỉ vì nói về biển bốn nguyện Di Đà, chính là vì sự việc này, duy chỉ vì truyền bá pháp môn này, những việc khác thì sao? Những pháp môn khác đều có những người yêu thích nó, Phật hằng thuận chúng sanh, quý vị thích điều gì thì Ta nói cho quý vị điều đó. Nhưng thực sự nói với quý vị, quý vị thực sự muốn ngay trong đời này chứng đắc rốt ráo viên mãn, vậy là một môn này vững vàng, đơn giản, dễ dàng, nhanh chóng. Sẽ không tìm ra pháp môn nào thù thắng như vậy bảo đảm cho quý vị thành tựu. Quý vị học pháp môn khác, không thể bảo đảm cho quý vị, chúng ta vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, đến Thế giới Cực Lạc thành Phật. Nói cách khác, Kinh Vô Lượng Thọ là giấy bảo đảm, Phật cho chúng ta giấy bảo đảm. Thật sự muốn y theo những điều nói trong kinh điển thì không có ai không vãng sanh. Thực sự là vạn người tu vạn người vãng sanh. Như vậy không tốt quá rồi sao! Đạo lý này không thể không biết. Không biết là chúng ta cô phụ Phật Thích Ca Mâu Ni, cô phụ Phật A Di Đà, quý vị chưa tiếp xúc được, đó là chưa có duyên, tiếp xúc được rồi, quý vị không thể chăm chỉ tu hành, đó là sai trái của bản thân, có lỗi với bản thân, vô

lượng kiếp đến nay chưa từng gặp qua, ngày nay gặp được rồi, ngày nay liền được thành tựu. Ngày nay không thể thành tựu, vậy là phải vô lượng kiếp chịu tội, trong lục đạo luân hồi lăn lộn mãi, chịu tội xong rồi trở lại nhân gian, xem xem có nhân duyên để gặp pháp môn này hay không. Cổ nhân Trung Quốc nói “đã lỡ chân thành thiên cổ hận”, lời này ý nghĩa rất sâu. Cảnh cáo chúng ta cơ hội phải nắm bắt lấy, một khi mất đi thực sự là nỗi đau thiên cổ.

Lợi ích chân thật là làm sao có được? Quý vị xem xem, “tức chỉ nhờ Di Đà nguyện hải, lục tự hồng danh”, quý vị xem chỉ là một câu như vậy “Nam mô A Di Đà Phật”, đây là chân ngôn, chính là sáu chữ này. Quý vị thật niệm, thật sự đặt ở trong tâm, nó liền khởi tác dụng. Niệm chưa để ở trong tâm thì không khởi tác dụng. Tâm chính là Phật A Di Đà. Một niệm Di Đà một niệm tâm, niệm niệm Di Đà niệm niệm tâm, vậy là thành công rồi, liền hoàn toàn tương ứng. Trong tâm việc gì cũng không có, thực sự hoàn toàn buông bỏ rồi, trong tâm chỉ là A Di Đà Phật, Phật A Di Đà chính là tâm ta, thuần nhất không tạp, công phu niệm Phật của quý vị đạt được rồi.

Chính vì câu hỏi của A nan, mà khả thị diệu pháp như vậy, hiếm có khó gặp như hoa Ưu Đàm. Tương lai tất cả chúng sanh nhờ câu hỏi của A nan mà được độ thoát. Câu hỏi này của A nan, Phật vừa nói như vậy, chúng ta mới đạt được. Như vậy không tuyệt vời sao?

“Nên Phật khen ngợi A nan để chứng tín”, tán thán A nan, chúng tỏ công đức của câu hỏi này không thể nghĩ bàn. Chúng ta phải học, lúc chúng sanh gặp thiên tai, thực sự có những người cao siêu này, chúng ta thỉnh giáo với họ, làm thế nào để hóa giải thiên tai. Cũng giống như lão pháp sư Lạc Quán kể về câu chuyện Phật sống ở Kim Sơn, có một vị lão cư sĩ không biết vận mệnh của bản thân, đi khắp nơi bói toán, đi xem tướng, Phật sống Kim Sơn nhìn thấy dáng vẻ như vậy, không ai hỏi mà Ngài tự nói, Ngài nói họ biết xem tướng, tôi cũng biết xem tướng, họ có thể đoán số mạng, tôi cũng biết đoán số mạng. Đây là không hỏi mà tự nói, nhưng pháp sư Lạc Quán đứng bên cạnh cũng thêm một câu, Phật sống Ngài thực sự biết xem tướng sao? Ngài thực sự đoán số sao? Tăng thêm lòng tin cho người khác. Phật sống nói thật vậy không giả chút nào, sau đó nói với mọi người: thiên hạ này người bói số xem tướng số một là ai quý vị có biết không? Mọi người đều không biết. Là Phật Thích Ca Mâu Ni. Không những biết xem số mệnh của một mình quý vị, còn biết xem số mệnh cả nhà quý vị, số mệnh của một nước, số mệnh của toàn thế giới. Ngài không có gì không biết. Cho nên vấn đề nêu ra rồi, không những giải những mê hoặc của bản thân chúng ta, mê hoặc của mọi người tất cả đều phải giải hết. Câu hỏi này công đức đã vô lượng rồi. Đáp vấn đề giống như vậy, khiến cho tương lai tất cả chúng sanh đều có thể độ thoát, đều có thể thành Phật. Đây thật là không thể nghĩ bàn, không ai có thể nghĩ ra được, cũng không có ai nêu ra được, không phải là người đã trải qua, sự việc này làm không ra được.

Trùng thứ năm, Thế Tôn biết rõ việc này thật vì pháp tất cả thế gian khó tin, nên khuyên răn chúng sanh rằng: Như Lai giác tri khó lường, thần thông vô ngại, định tuệ đầy đủ, tự tại với pháp. Lời Thế Tôn nói chân thật bất hư, vạn vật khinh nghi, chỉ nên tín ngưỡng. Còn sợ chúng sanh nghe rồi có hoài nghi, có hoài nghi lợi ích liền mất đi. Phải biết tin là bảo vật số một của Phật Pháp, quý vị đã đạt được hay chưa? Chân tín không nghi, điều quý báu này đã đạt được rồi. Có mấy may hoài nghi, công đức của quý vị hoàn toàn bị phá mất. Cho nên mấy câu này của Phật là tăng cường nói với chúng ta: Như Lai giác tri khó lường. Như Lai là tánh đức, trí tuệ ở trong tánh đức, tự tánh vốn đủ trí tuệ đức tướng. Điều này Phật nói ở trong Kinh Hoa Nghiêm.

Viên mãn cụ túc, thần thông vô ngại, dưới đây là khởi tác dụng, thần kỳ thông suốt không có chướng ngại, định huệ thông suốt. Định huệ, cứu là cứu cánh, sớng là thông sớng, tự tại với pháp. Trong kinh Đại thừa thường nói mười loại tự tại, trên thực tế là vô lượng tự tại. Vì phương tiện thuyết pháp nên quy nạp thành mười điều, mười đại biểu cho vô lượng. “Lời Thế Tôn nói chân thật không giả, vạn vật khinh nghi”. Ba câu này là lời của Hoàng Niệm Lão nói, nhất định không nên nghi hoặc, nghi hoặc là bản thân chúng ta sai rồi.

“Đản đương ngưỡng tín”, ngưỡng là tôn kính, kính trọng, thâm tín không nghi, “vậy nên khuyên dạy chúng ta”, Phật ở đó nói với chúng ta. “Phật là quả giác, ta là phàm phu”, chúng ta phải thừa nhận. Ngài là vị đã chứng đắc quả giác rốt ráo, Ngài ở quả vị Diệu giác, chúng ta là phàm phu, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ba loại phiền não này đều đầy đủ, đây gọi là phàm phu.

Làm sao có thể dùng tâm phân biệt ngu muội của phàm phu, vọng đoán Thánh trí của Như Lai, chỉ nên tín thọ, ắt đầy đủ nguyện lực. Chúng ta chỉ cần thực sự tin tưởng, thực sự tiếp thu y giáo phụng hành, nhất định sẽ đầy đủ nguyện vọng của bản thân chúng ta. Nguyện vọng của chúng ta là hi vọng sanh đến Thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà. Ở Thế giới Cực Lạc nhanh chóng tu thành minh tâm kiến tánh. Minh tâm kiến tánh chính là Pháp thân Bồ Tát, minh tâm kiến tánh chính là trú Cõi Thật báo trang nghiêm ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chưa kiến tánh cũng ở Cõi Thật báo trang nghiêm, đó là Di Đà từ bi, bốn nguyện oai thần gia trì quý vị, Tây Phương Cực Lạc trên thực tế nó có tứ độ tam bối cửu phẩm, nhưng nó bình đẳng, thế giới bình đẳng, tứ độ hòa vào nhau, nên Phật lực gia trì chúng ta cũng như Pháp thân Bồ Tát, trí tuệ, thần thông, đạo lực không thua một tí nào. Cho nên sanh đến cõi phàm thánh đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh, có năng lực giống như Pháp thân Bồ Tát vậy, chúng sanh có cảm, ta liền có ứng, cần dùng Phật thân để độ ta liền có thể thị hiện Phật thân, được không? Được. Vì sao vậy? Nếu như không được họ liền không phải là A Duy Việt Trí Bồ Tát, A Duy Việt Trí Bồ Tát có thể. Vậy đã là vãng sanh chính là A Duy Việt Trí Bồ Tát rồi, họ đương nhiên có thể. Điều này không thể nghĩ bàn, điều này khó tin. Ví dụ nói nhất phẩm phiền não chưa đoạn, lúc lâm chung họ rất may mắn đầu

óc rõ ràng không có mê hoặc, gặp được một người hiểu được Tịnh Độ, khuyên họ niệm A Di Đà Phật cầu sanh Thế giới Cực Lạc, họ vừa nghe lập tức tiếp thu, lập tức liền thật niệm, niệm theo họ, vừa niệm được mười niệm đã dứt hơi rồi, họ thực sự đến Thế giới Cực Lạc. Quý vị xem người như vậy vừa đi là họ thành Phật rồi. Họ trở lại độ chúng sanh họ có thể hiện thân Phật. Quý vị dám tin không? Chúng ta chắc chắn lắc đầu tôi không thể tin tưởng. Vì sao không thể tin? Chúng ta dùng tâm phàm phu để đo lường trí Như Lai, sai lầm của chúng ta là ở chỗ này. Pháp môn này kì lạ quá, hiếm có quá, ví dụ tôi vừa nêu ra có hay không? Có. Chẳng những có mà còn rất nhiều. Nhưng chúng ta không thể theo kiểu may mắn đó, vì sao vậy? Chúng ta không thể bảo đảm lúc lâm chung đầu óc tỉnh táo, không thể bảo đảm điều này. Cho nên con người không thể tạo tội nghiệp, vì sao vậy? Tạo tội nghiệp thì sợ cuối đời bị bệnh ngớ ngẩn, vậy là tất cả đều xong rồi. Đã bị bệnh ngớ ngẩn thì khó lắm. Có người trợ niệm cũng không giúp được gì. Ba điều kiện cuối cùng để vãng sanh, thứ nhất là đầu óc phải tỉnh táo, thứ hai là nghe giảng Phật Pháp, nghe được pháp môn Tịnh Độ, thứ ba là thâm tín không nghi. Lập tức họ liền làm, họ liền niệm Phật, họ cầu vãng sanh, điều kiện như vậy mới có thể đi. Điều kiện này thật không dễ dàng. Ba điều mà thiếu một điều cũng không được. Cho nên pháp môn này đặc thù, vô cùng vô cùng đặc thù, bởi vì thực sự là khó tin. Cho nên trong biệt tự có ngũ trùng chứng tín.

Từ đó cho thấy, phần tựa của kinh toàn vì chứng tín. Bản kinh này là tông của tiểu bản. Ngẫu Ích đại sư chỉ ra tín nguyện trì danh. Ba tư lương này thiếu một không được, mà tín là điều đầu tiên, những điều khác có thể biết, ba tư lương, dùng lời hiện tại nói chính là ba điều kiện để vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, tư lương là ví dụ, con người chúng ta đi ra ngoài lữ hành, vào thời ngày xưa, chưa có nhiều nhà hàng như vậy, không có nhiều khách sạn như vậy, lúc quý vị ra khỏi nhà đi du lịch phải mang theo tiền, là tư, còn phải mang lương thực, mang theo lương khô, trên đường đi quý vị mới có cái mà ăn. Ba tư lương vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, đó chính là nhờ vào ba sự việc tín nguyện hạnh này. Đầu tiên là quý vị phải tin tưởng, tuy quý vị cầu vãng sanh, mỗi ngày đều niệm Phật, mà quý vị đi không được, tín tâm không đủ, cho nên điều đầu tiên phải có tín tâm đầy đủ, tín tâm viên mãn, điều này quan trọng hơn bất cứ điều gì. Trong phần tựa trước tiên nói đến gốc của kinh này, cho đến chân thật rất ráo, mới đáng tin.

Bộ kinh này từ đâu mà có? Bản này là gốc, là ngọn nguồn, nó từ đâu mà đến? Nó từ chân thật rất ráo mà đến. Chân thật rất ráo là gì? Chính là bản tánh của bản thân, chân như tự tánh, từ trong tự tánh mà lưu xuất ra, điều này đương nhiên có thể tin tưởng được, vậy ý của bộ kinh này có tác dụng gì?

“Nãi quảng huệ chúng sanh dĩ “lợi ích chân thật”, nên phải tin tưởng, chính là ban cho lợi ích chân thật, huệ là ban cho, cho quý vị, cũng là nghĩa bố thí. Phật ban cho tất cả chúng sanh lợi ích chân thật. Quý vị trong đời này liền thành tựu được. Vãng

sanh, điều này chư vị đồng học phải nên biết. Vãng sanh không phải là chết. Vãng sanh không có chết, sống mà đi vậy. Không phải sau khi chết rồi mới vãng sanh, là vãng sanh xong thân thể này không cần nữa, điều này phải biết. Quý vị nói sau khi chết mới vãng sanh, vậy là sai rồi. Đó là trung ấm vãng sanh, duyên đó rất đặc thù. Không phải là người bình thường có thể gặp được. Thông thường công phu niệm Phật thành tựu đều là lúc lâm chung nhìn thấy Phật đến tiếp dẫn, đi theo Phật. Vậy mới đoạn khí. Vừa đoạn khí như vậy đã đến Thế giới Cực Lạc rồi, là lợi ích chân thật, nên phải tin tưởng.

Sao gọi là chân thật rốt ráo? Như trong Sớ Sao của đại sư Liên Trì nói “mở miệng liền nói”, đây là mấy câu ở trong Sớ Sao của đại sư Liên Trì: “linh minh động triệt, trạm tịch thường hằng, phi trọc phi thanh, vô bối vô hướng, đại tai chân thể, bất khả đắc nhi tư nghi giả, kỳ duy tự tánh dư”. Mấy câu tán thán này toàn là tự tánh. Cho nên chân thật rốt ráo, chính là tự tánh của người này, là tự tánh của bản thân chúng ta, tự tánh là một. Tất cả chư Phật, tất cả chúng sanh và tự tánh của ta là cùng chung. Trong Hoàn Nguyên Quán nói rất rõ ràng, tự tánh thanh tịnh viên minh thể, đều là từ trong đó lưu xuất ra. Ở trong Hoàn Nguyên Quán chúng ta nói “hiển nhất thể, khởi nhị dụng”, nhị dụng chính là y chánh trang nghiêm, khắp pháp giới hư không giới y chánh trang nghiêm, đều từ trong tự tánh mà lưu xuất ra. Bộ kinh này là trong tự tánh lưu xuất ra, cho nên tác dụng của nó rất lớn! Bốn câu này của đại sư Liên Trì ở trong Di Đà Kinh Sớ Sao, trước đây chúng tôi giảng qua rồi. Ở đây sẽ không giảng lại nữa. Điều chúng ta chú trọng là chân thật rốt ráo, tức là tự tánh của mỗi người. Câu này vô cùng quan trọng.

Chân thật rốt ráo là gì? Sớ Sao lại nói: “trùng trọc nhi thanh, phản bối nhi hướng, việt tam kỳ ư nhất niệm, tề chư thánh ư phiến ngôn chí tai diệu dụng, diệt bất khả đắc nhi tư nghi giả. Kỳ duy Phật thuyết A Di Đà Kinh dư”. Đây là tán thán Kinh A Di Đà. Chúng ta nói đơn giản về những câu này, “trùng trọc nhi thanh”, trọc là gì? Chúng ta ở đây là ngũ trọc ác thế. Trọc là ô nhiễm nghiêm trọng. Hiện tại chúng ta sống trong xã hội ngày nay, nói điều này ấn tượng của chúng ta càng sâu đậm hơn. Tinh thần của chúng ta ô nhiễm, cuộc sống vật chất ô nhiễm, ô nhiễm ở trong tinh thần nghiêm trọng nhất là tự tư tự lợi, thị phi nhân ngã, tham sân si mạn, nhiễm ô nghiêm trọng!

Trùng là trùng thanh, làm thế nào để gạt lọc nhiễm ô, gạt đục khơi trong. Phản bối nhi hướng, bối ngày nay chúng ta nói khởi tâm động niệm, nói năng hành động trái với tự tánh, trái ngược một trăm tám mươi độ, đáng sợ quá. Hiện tại làm thế nào quay đầu lại, phản bối nhi hướng, hướng đến tự tánh, hướng đến tánh đức? Hai câu nói này chính là điều hiện nay các nhà khoa học nhắc nhở chúng ta, thay đổi tâm thái, là chúng ta được cứu rồi, vì sao vậy? Y báo chánh báo trang nghiêm đều từ tâm thái mà biến hiện ra. Hiện tại các nhà lượng tử lực học đã chứng minh được rồi. Ba ngàn

năm trước Phật đã nói tâm hiện thức biến. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Hiện tại được các nhà lượng tử lực học chứng minh rồi, là thật không phải giả. Cho nên quay đầu lại phải nhờ vào bản thân. Không ai có thể giúp đỡ quý vị, Phật cũng không giúp được quý vị. Phật chỉ là nói cho quý vị biết, quý vị nên quay đầu, nhanh chóng quay đầu là đúng rồi. Mê là bản thân mê, không phải là Phật làm cho quý vị mê, cho nên ngộ vẫn là quý vị phải tự ngộ, sự việc này không thể nhờ người khác, không được oán trời trách người, oán trời trách người vậy là quý vị đã mê lại thêm mê, quý vị sai rồi. Pháp môn này dạy quý vị làm thế nào để gạt đục khơi trong, trở lại mà hướng về? Chính là một câu A Di Đà Phật. Trong tâm ý niệm vừa khởi lên, bất luận là niệm thiện hay niệm ác đều không nên quán. Lập tức quay trở lại với A Di Đà Phật, tất cả đều quy về A Di Đà Phật, trong tâm tôi chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra thứ gì cũng không cần nữa, vậy là quý vị thực sự quay đầu rồi, quý vị liền được tâm thanh tịnh, quý vị liền hướng về bồ đề đạo.

“Việt tam kỳ u nhất niệm”, tam kỳ là ba đại A tăng kỳ kiếp. Ba đại a tăng kỳ kiếp ở đây là hình dung phàm phu tu hành thành Phật rất khó, phải trải qua thời gian dài như vậy. Nhưng quý vị gặp được pháp môn này thì không còn khó nữa. Một niệm tức là vượt qua ba đại a tăng kỳ kiếp. Giống như vừa rồi tôi nêu ví dụ, nhanh chóng biết bao! Lúc lâm chung gặp được người khuyên quý vị, quý vị nhanh chóng niệm Phật A Di Đà cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Người đó sau khi nghe xong liền thật làm, liền thật niệm, họ đã thành công rồi. Đây đích thực là pháp khó tin.

“Tề chư Thánh u phiến ngôn”. Phiến ngôn chính là một câu A Di Đà Phật. Tề là gì? Cùng giống như họ. Chư Thánh là 41 vị pháp thân đại sĩ. Quý vị niệm câu A Di Đà Phật này, ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc và địa vị của 41 vị pháp thân đại sĩ là bình đẳng. Vì sao vậy? Vì là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Tề chính là ý nghĩa này. Người vãng sanh phàm thánh đồng cư độ hạ hạ phẩm, cũng bình đẳng với Bồ Tát Cối Thật báo. Chúng ta thường nói trí tuệ, thần thông, đạo lực, mỗi mỗi đều bình đẳng. Họ có năng lực tiếp thu cảm của chúng sanh. Chúng sanh có cảm họ có ứng. Giống như Quán Thế Âm Bồ Tát 32 ứng vậy. Cần dùng thân gì để độ họ liền dùng thân đó. Điều này rất tuyệt vời. Rất hi hữu, rất khó gặp! Đời này gặp được vấn đề gì đều giải quyết được hết, cho nên những thứ tạp nham trong thế gian đều quét dọn nó cho sạch sẽ, không để lây nhiễm nữa. Thứ nên xả thì phải xả, không nên xả cũng phải xả bỏ. Quý vị đều xả bỏ nó cho sạch sẽ, giữ chặt câu A Di Đà Phật này, thì không ai không thành tựu.

“Chí tai diệu dụng, diệc bất khả đắc nhi tư nghi giả”, tức là không thể nghĩ bàn, điều này duy chỉ có Phật thuyết Kinh A Di Đà, Kinh A Di Đà và bộ kinh này đồng bộ, đại bản, tiểu bản, Kinh Di Đà nói rất ngắn gọn, bộ kinh này nói rất tường tận. Vì thế trong bộ kinh này học hiểu, hiểu rõ rồi, rõ ràng rồi. Kinh A Di Đà được coi như là thời khóa sáng chiều, nó đơn giản. Kinh A Di Đà vẫn là tiêu bản của kinh này. Nên biết “chí tai diệu dụng” nó không phải là bản kinh này sao. Bản kinh này chính là chỉ cho

Kinh Vô Lượng Thọ. Tông của bản kinh này là phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm. Đây chính là tông chỉ của bộ kinh này. Tông là điều chủ yếu nhất, điều quan trọng nhất, tôn sùng nhất. Chúng ta tu học chính là hai câu: “phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm”. Phát bồ đề tâm, viên nhiếp tín nguyện”, bao gồm cả tín nguyện đều ở trong đó. Tâm tín thiết nguyện chính là tâm bồ đề.

Chúng ta nhìn thấy có không ít những ông già bà lão, đối với giáo lý họ không hiểu. Năm xưa chúng tôi ở Đài Trung nhìn thấy rất nhiều, những liên hữu của Đài Trung Liên Xã, có thể nói 80% đều là những ông già bà lão, đều là họ. Người trẻ tuổi chỉ chiếm khoảng 20%, nhân số liên hữu rất nhiều. Lúc tôi đến Đài Trung, Đài Trung Liên hữu có khoảng gần 200.000 người, hai phần mười số này tức là 40.000 người, là người trẻ tuổi. Tôi ở Đài Trung mười năm, lúc tôi rời đi, liên hữu Đài Trung đã phát triển đến gần 500.000 người, là một đoàn thể rất lớn ở Đài Loan, là một đoàn thể Phật Giáo. Đây là đức hạnh của thầy Lý chiêu cảm đến. Vì thế phát bồ đề tâm, viên nhiếp tín nguyện. Chân tín thiết nguyện chính là phát tâm bồ đề. Quý vị hỏi những vị lão đồng tu của Liên xã, bồ đề tâm là gì họ nói không ra, họ không hiểu rõ ràng, nhưng họ vãng sanh đứng mà đi, ngồi mà đi, biết trước giờ đi. Vậy đối chiếu với bộ kinh của chúng ta, “phát bồ đề tâm nhất hướng chuyên niệm”, nhất hướng chuyên niệm chúng ta nhìn thấy rồi, từ sáng đến tối A Di Đà Phật A Di Đà Phật, họ không hiểu, không gián đoạn, họ thật làm, nhưng phát tâm bồ đề thì không nhìn thấy. Trong Yếu Giải Ngẫu Ích đại sư nói: Chân tín thiết nguyện chính là phát tâm bồ đề vô thượng. Ấn Quang Đại sư vô cùng tán thán đối với câu nói này. Đây là điều cổ nhân chưa từng nói qua, Ngẫu Ích đại sư đã nói ra được. Đối với chúng ta mà nói, chúng ta hiểu rõ rồi sẽ không còn hoài nghi nữa.

“Nhất hướng chuyên niệm”, chuyên niệm chính là “trì danh”, hai quyền lớn nhỏ, đồng cùng tông chỉ, diệu pháp như vậy, tam bối đều nhận, dần khiến phạm phu, đốn đồng bồ xứ, diệu dụng lớn thay, không thể nghĩ bàn. Mấy câu cuối cùng, sau khi chúng ta đọc rồi, đối với Hoàng Niệm Lão cảm ơn vô hạn, ông đã nói ra cho chúng ta biết, chúng ta nghe rồi, đối với Tịnh Tông không còn hoài nghi nữa.

Báo ân như thế nào? Phải thật làm! Thật làm mới có thể báo ân. Cách này kỳ diệu vô cùng, thực sự là diệu pháp, Diệu Pháp Liên Hoa Kinh cũng không thể sánh bằng, Kinh Hoa Nghiêm cũng không sánh được. Đây là từ trên tác dụng mà nói. Kinh thể là bình đẳng, tất cả các kinh không rời tự tánh, toàn là Phật Thích Ca Mâu Ni từ trong tự tánh mà lưu xuất ra, cho nên kinh thể là tương đồng, là bình đẳng, kinh Đại Tiểu thừa đều giống nhau, đều không ngoại lệ, nhưng tác dụng thì khác nhau. Tác dụng của mỗi bộ kinh đều không tương đồng. Hơn nữa tác dụng của bộ kinh này mới thực sự gọi là đại viên mãn. Điều này không thể không biết.

“Tam bôi tề thu”, tam bôi này là nói về căn tánh của chúng sanh, thượng căn, trung căn, hạ căn. Đều có phần, thượng thượng căn được lợi ích, hạ hạ căn cũng được lợi ích, chỉ cần quý vị tin tưởng, chỉ cần quý vị muốn sanh Thế giới Cực Lạc, muốn thân cận Phật A Di Đà, tướng này chính là nguyện, quý vị có được nguyện này, thứ gì ta cũng không nghĩ nữa, chỉ nghĩ đến Thế giới Cực Lạc, chỉ nghĩ đến thân cận Phật A Di Đà. Đặc biệt trái đất hiện tại của chúng ta khắp nơi đều có thiên tai, chúng ta đi dân đến Thế giới Cực Lạc sớm hơn một chút, nơi đó thiên tai gì cũng không có. Vì sao lại không đi? Đi được. Bộ kinh này đem lại cho chúng ta niềm tin, người người đều có phần. Vì sao vậy? Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ. Thế giới Cực Lạc từ đâu mà có? Tự tánh chúng ta biến hiện ra, chúng ta duy tâm hiện. Ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp không có tâm. Chúng ta làm sao không thể thành tựu được? Cho nên đạo lý này, ở trong kinh giáo Đại thừa chúng ta hiểu cho rõ ràng, hiểu cho thấu đáo, tín tâm đầy đủ.

“Trục linh phạm phu, đốn đồng bồ xứ”, đốn là nhanh chóng, không có cấp bậc. Câu nói này, là khó trong các việc khó. Vì sao vậy? Nếu như nói đốn đồng Pháp thân Bồ Tát, Pháp thân Bồ Tát có 41 cấp bậc, đốn đồng sơ trú, đốn đồng sơ địa, không phải vậy, đốn đồng bồ xứ. Bồ xứ là gì? Đẳng Giác Bồ Tát. Ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc địa vị Bồ Tát là cao nhất. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói 41 vị pháp thân đại sĩ, đây là vị thứ 41, thứ bậc cao nhất, lên cao nữa là Diệu giác. Chúng ta biết Diệu giác thì không trú Cõi Thật báo, họ trở về với cõi Thường tịch quang Tịnh Độ, trở về Thường tịch quang rồi. Trong Thế giới Cực Lạc thân phận cư trú cao nhất là Bồ xứ, lập tức liền bình đẳng với Bồ xứ Bồ Tát, đồng đẳng với họ.

“Đại tai diệu dụng, bất khả tư nghị”, đây là thực sự không thể nghĩ bàn, không phải là giả.

Tức là phát tâm niệm Phật của bản kinh này, đây chính là lợi ích chân thật vậy. Lợi ích chân thật này có nghĩa khác quan trọng nhất thì ở chỗ này đều bổ sung hết rồi, không còn điều gì chân thật hơn điều này nữa. Chân thật diệu dụng như vậy, trong một khoảnh khắc bỗng vượt ba kỳ, ba đại a tăng kỳ kiếp, một tiếng xưng danh, vị đồng với chư Thánh. Chư Thánh ở đây chính là 41 vị pháp thân đại sĩ. Chư vị thử nghĩ xem, nhân duyên này, cơ hội như vậy, ai có thể gặp được? Trong kệ khai kinh nói “bách thiên vạn kiếp nan tao ngộ”, trước đây thời đại Càn Long cư sĩ Bành Tế Thanh nói: vô lượng kiếp đến nay hiếm có khó gặp được ngày này. Chúng ta gặp được rồi, gặp được rồi phải làm sao? Gặp được thì mơ mơ hồ hồ. Không thể nói tôi không biết, cũng không thể nói tôi biết rồi, chưa làm rõ được, hiểu biết lơ mơ, cho nên tâm chưa phát ra được. Tín tâm không kiên cố, nguyện là tâm thần bất định, hình như có mà hình như không, như vậy làm sao được? Công phu không đặc lực. Lúc không đặc lực đối với pháp môn này liền hoài nghi. Đã hoài nghi có thể sẽ không tin tưởng, liền thay đổi pháp môn khác rồi, người như vậy rất nhiều, rất nhiều, không phải là thiểu số, quý

là lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ. Có thể đem pháp môn này nói được rõ ràng như vậy, thấu đáo như vậy. Làm cho chúng ta nghiêm túc học tập, thông qua học tập thực sự phát tâm, thực sự hiểu rõ ràng, hiểu thấu suốt rồi, mới hiểu được cơ duyên lần này của chúng ta là thù thắng vô cùng. Thực sự là trăm ngàn vạn kiếp chúng ta gặp được rồi. Một ngày hiếm có khó gặp hôm nay chúng ta cũng đã gặp được rồi, cũng đến được rồi, diệu dụng chân thật, chân thật ở điểm nào? Chính là một niệm này, là một câu A Di Đà Phật này. Quý vị chỉ cần niệm một tiếng này, một tiếng này liền vượt qua ba đại a tăng kỳ kiếp, siêu việt người tu hành thông thường. Quý vị xem họ từ tiểu quả, tứ quả, tứ hướng, hoặc là dùng Kinh Hoa Nghiêm để nói, họ từ Sơ tín vị đến Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, Đẳng giác, 51 cấp bậc, chúng ta chỉ một câu danh hiệu Phật liền siêu việt rồi. Chân tín, thật tín, vì sao vậy? Quả vị Diệu Giác, Phật nói vậy, nhất định không thể dùng tri kiến phàm phu để nhìn, tri kiến phàm phu, tri kiến Tiểu thừa, tri kiến Đại thừa đều không tin tưởng, đều hoài nghi. Ngày nay chúng ta chỉ tin đây là Phật nói, đây không phải là người khác nói, Thích Ca Như Lai, Di Đà Như Lai, mười phương tất cả Như Lai đều là quả vị Diệu giác, không phải là Đẳng Giác Bồ Tát.

Trong “Kinh A Di Đà chúng ta nhìn thấy sáu phương Phật tán thán, trong bộ kinh này, trong quyển Kinh A Di Đà do Huyền Trang đại sư phiên dịch, chúng ta cũng thấy mười phương Phật khen ngợi, không có Đức Phật nào không tán thán, không có Đức Phật nào không thừa nhận. Đây đều là chứng tín cho chúng ta, đây đều là khuyến khích chúng ta phải phát nguyện. Chúng ta thật tin, thật phát nguyện, từ hôm nay trở đi thực sự niệm Phật, đặt Phật A Di Đà vào tâm, không còn để những thứ khác ở trong tâm nữa. Trong tâm có những thứ rác rưởi này phải thanh trừ cho sạch sẽ, chỉ có một Đức Phật A Di Đà, trong tâm có Phật, trong miệng có Phật, trên thân chính là Phật thân, bản thân chúng ta không cảm thấy, phàm phu nhìn không ra, chúng sanh trong linh giới nhìn thấy chúng ta hiện Phật thân, đó là thật không phải giả. Chính là một câu danh hiệu Phật này mà thứ bậc đồng với chư Thánh.

Ta nay may mắn được nghe, ngày nay chúng ta tham gia đại chúng hội này, ở trước màn hình ti vi, trên mạng internet, chúng ta thực sự may mắn. Đây thật là vô lượng kiếp đến nay hiếm có khó gặp được ngày này, câu nói này là câu cư sĩ Bàn Tế Thanh, nói không sai chút nào, vô lượng kiếp đến nay hiếm có khó gặp được ngày này. Ngày này chúng ta hôm nay đã gặp được rồi. Đây là một ngày hoan hỷ vô cùng, là một ngày vô cùng vui sướng, vì sao vậy? Vì chúng ta thực sự chắc chắn, ngay trong đời này sẽ thành tựu viên mãn, trở về với tự tánh, sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc nhất định sẽ trở về với Thường tịch quang. Thời gian cư trú ở Thế giới Cực Lạc tôi tin rằng không phải rất dài, chắc chắn sẽ trở về với Thường tịch quang. Bồ Tát của Thế giới Cực Lạc có thể nói toàn là Pháp thân Bồ Tát, đồng với chư Thánh, họ có năng lực ở trong khắp pháp giới hư không giới cảm ứng đạo giao với tất cả chúng sanh. Dùng vô lượng vô biên thân để hòa quang đồng trần với tất cả chúng sanh. Cần

dùng thân gì để độ liền hiện thân đó, họ đều có năng lực này. Bồ Tát trong Cõi Thật báo đều có loại năng lực này, hà huống là Chư Phật Như Lai trong cõi Tịch Quang. Chư Phật Như Lai không có tướng, cho nên không có cách gì mà thăm dò đến được. Trong Thường tịch quang nó không phải là vật chất, nó cũng không phải là tinh thần, vì thế không có cách gì để thăm dò đến được, chỉ có tập khí phiền não vô thì vô minh đoạn tận rồi thì Thường tịch quang liền hiện tiền, Cõi Thật báo sẽ không thấy nữa. Đây là sự thù thắng của Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là nhà xưa của chúng ta. Chúng ta niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ là trở về nhà xưa, phải sinh tâm vô lượng hoan hỷ, không phải là chết, là sanh! Thế giới này chướng khí mù mịt, nhanh chóng thoát khỏi nó, quay một vòng rồi trở lại, chính là Pháp thân Bồ Tát đến siêu độ chúng sanh. Điều này không giả dối tí nào. Hi vọng chúng ta thực sự thấu đáo, thực sự rõ ràng, không nên lưu luyến thế gian này nữa, lân mẫn tất cả chúng sanh khổ nạn, bản thân thành tựu mới có thể thành tựu tất cả chúng sanh. Giống như Chư Phật Như Lai thành tựu bản thân trước.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Bộ kinh này có bốn quyển, quyển thứ nhất hôm nay đã viên mãn.

HẾT TẬP 153